



# ENGLISH GRAMMAR 2 INTERMEDIATE LEVEL

Unit 25 – when I do and when I've done /  
if and when

*tienganh*





# When I do and when I've done / if and when

## WHEN I DO

A

I'll call you  
again later  
when I arrive



Amy is on a train. She's calling a friend.

- EX1: We'll go out when it stops raining. (not when it will stop)
- EX2: When you are here again, you must come and see us. (not When you will be)
- EX3: Don't forget to lock the door when you go out. (not will go)

'I'll call you again later when I arrive' bao gồm 2 phần (2 mệnh đề:)

- Mệnh đề chính: *I'll call you again later*
- Mệnh đề phụ - mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian: *when I arrive*

The time is future ('later'), but Amy says:

- ... when I arrive (not when I will arrive)

We say

- when I do something (not will do)
- when something happens (not will happen)

The same thing happens after **while / before / after / as soon as / until**:

- EX4: What are you going to do **while** I'm away? (not while I will be)
- EX5: **Before** you **go**, there's something I want to ask you.
- EX6: Wait here **until** I **come** back. or ... till I come back.



# When I do and when I've done / if and when



## WHEN I HAVE DONE

B

- ❖ You can also use the **present perfect** (have done) after **when / after / until / as soon as**:
  - EX7: Can I have the newspaper **when** you've **finished** with it?
  - EX8: Don't say anything **while** Ian **is** here. Wait **until** he **has gone**.
- ❖ We use the **present perfect** to show that **one thing is complete before the other**. The two things do not happen together:
  - EX9: When I've phoned Kate, we can go out. (= first I'll phone Kate and after that we can go out)
- ❖ Do not use the present perfect if the two things happen together:
  - EX10: When I phone Kate, I'll ask her about the party. (not when I've phoned)
- ❖ It is often possible to use either the present simple or the present perfect:
  - EX11: I'll come **as soon as** I **finish**. or I'll come as soon as I've finished.
  - EX12: You'll feel better **after** you **have** something to eat. or  
You'll feel better **after** you've **had** something to eat.



# When I do and when I've done / if and when



## IF AND WHEN

C

### IF AND WHEN

- ❖ After if, we normally use the present (if I do / if I see etc.) for the future:
  - EX13: I'll be angry **if** it **happens** again. (not if it will happen)
  - EX14: Hurry up! **If** we **don't hurry**, we'll be late.
- ❖ We use **if (not when)** for things that will possibly happen (or not happen):
  - EX15: **If** it **is** raining this evening, I won't go out. (not when it is raining)
  - EX16: Don't worry **if** I'm late tonight. (not when I'm late)
  - EX17: **If** they **don't come** soon, I'm not going to wait for them.
- ❖ We use **when** for things which are **sure to happen**. Compare:
  - EX18: I **might** go out later. (*it's possible*) **If** I **go** out, I'll get some bread.
  - EX19: I'm **going out** later. (for sure) **When** I **go** out, I'll get some bread.



# When I do and when I've done / if and when



## BÀI TẬP NHANH

Select the option which best completes the sentences below:

When you \_\_\_\_\_ here again, you must come and see us.

A. will be

B. are

C. shall be

D. are going to be



# When I do and when I've done / if and when



## TÓM TẮT

1. Trong mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian (thường bắt đầu với **when, until, before, after, as soon as, till ...**), chúng ta dùng thì **hiện tại đơn** hoặc **hiện tại hoàn thành** để chỉ một hành động / sự việc trong tương lai – *I'll call you again later **when** I arrive.*
2. Khi hành động trong mệnh đề thời gian hoàn tất trước hành động trong mệnh đề chính, chúng ta dùng thì hiện tại hoàn thành ở mệnh đề thời gian.
3. Trong mệnh đề **if** (nếu,) chúng ta dùng thì **hiện tại đơn** để chỉ hành động / sự việc trong tương lai - *Don't worry **if** I'm late tonight.*
4. Chúng ta dùng "**if**" nếu hành động có thể xảy ra hoặc không xảy ra (không chắc chắn.) Dùng **when** khi chúng ta chắc chắn sự việc sẽ xảy ra - *I'm going out later. **When** I go out, I'll get some bread.*